

Bản án số: 12/2023/HS-ST

Ngày 29 - 03- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Thẩm phán: Ông Phạm Thanh Tùng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Luyến

Ông Phạm Văn Hậu

Ông Đinh Trường Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:
Ông Tạ Đức Vọng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở tỉnh Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình, đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST- HS, ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023 QĐXXST - HS, ngày 15 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Quốc L, sinh năm 1962 tại tỉnh Hà Nam; nơi ĐKKHKT Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh thuộc Cục C10, Bộ Công an có trụ sở tại xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: không; văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (Liệt sỹ) và bà Nguyễn Thị Phê; có vợ (đã ly hôn) và 02 con;

Tiền án: Tại bản án số 822/2013/HSPT ngày 24/12/2013 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt Trần Quốc Luận tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2013; tiền sự: không;

Nhân thân:

Ngày 05/02/1991 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, tội “Cố ý gây thương tích”, tội “Trộm cắp tài sản”, tội “Cướp tài sản”;

Ngày 14/12/1992 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt với bản án ngày 05/02/1991, buộc Trần Quốc L phải chấp hành hình phạt chung là 11 năm 06 tháng tù. Năm 2000 bị cáo L được ra trại;

Ngày 02/02/2012 Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 18/5/2012, L đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính;

Bị can Trần Quốc L hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 18/5/2022 cho đến nay theo Lệnh trích xuất số 3324/LTX ngày 11/5/2022 và Lệnh gia hạn trích xuất số 7283/GHTX ngày 08/9/2022 của Cơ quan Quản lý Thi hành án hình sự - Bộ Công an (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc L theo chỉ định:* Ông Lê Trọng Kim - Luật sư văn phòng luật sư Lê Kim thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Bùi Văn P, sinh năm 1996 là phạm nhân chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh - C10 - Bộ Công an, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* (đều có mặt)

1- Ông Bùi Văn H, sinh năm 1969; nơi cư trú Phố A, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

2- Trại giam Ninh Khánh - C10 - Bộ Công an, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức P - Giám thị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt H - Phó Giám thị Trại giam Ninh Khánh - C10 - Bộ Công an xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

3- Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1979 Trưởng phân trại số 02 - Trại giam Ninh Khánh - C10 - Bộ Công an, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

4- Ông Ngô Hồng T, sinh năm 1987 – cán bộ quản giáo - Trại giam Ninh Khánh - C10 - Bộ Công an, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

5- Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1981 - Cán bộ trình sát - Trại giam Ninh Khánh - C10 - Bộ Công an, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

6- Ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1989 - Cán bộ quản giáo - Trại giam Ninh Khánh - C10 - Bộ Công an, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

7- Ông Vũ Quang L, sinh năm 1991 - Cán bộ cảnh sát bảo vệ - Trại giam Ninh Khánh - C10 - Bộ Công an, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

8- Ông Đinh Văn N, sinh năm 1971 - Cán bộ Trại giam Ninh Khánh - C10 - Bộ Công an, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn D, anh Nguyễn Văn Đ, anh Vũ Mạnh T, anh Nguyễn Văn N, anh An Xuân H, bà Nguyễn Thị P (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc L là phạm nhân đang cải tạo, chấp hành án phạt tù chung thân về tội “Giết người” tại buồng giam I.5, phân trại số 2 Trại giam Ninh Khánh - Cục C10 - Bộ Công an có trụ sở tại xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Tại buồng giam còn có 56 phạm nhân khác, trong đó có Bùi Văn P, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú tại phố A, phường N, thành phố N, đang chấp hành án phạt tù 16 năm về tội “Giết người”. Quá trình sinh hoạt tại buồng giam, Trần Quốc L và phạm nhân P nhiều lần tranh giành chỗ nằm là hành lang đi lại giữa buồng giam gần vị trí lắp đặt ti vi, dẫn tới mâu thuẫn, cãi chửi nhau.

Ngày 23/01/2022 là ngày chủ nhật, các phạm nhân không phải đi lao động mà được ra khỏi buồng giam nhưng sinh hoạt trong khuôn viên giam giữ thuộc khu I.5 và I.6 phân trại số 2. Khoảng 16 giờ, Trần Quốc L phát hiện và nhặt được ở bụi cỏ phía sau buồng giam 01 con dao tự chế, cán gỗ, lưỡi sắc, mũi nhọn bằng kim loại màu đen có chiều dài 19cm, bản rộng nhất 2,5cm, phần cán dao dài 10cm, L mang dao vào buồng giam cất giấu dưới gối nơi nằm nghỉ của mình. Khoảng 19 giờ cùng ngày, L vào nhà vệ sinh thì gặp phạm nhân P, thấy P nhìn mình, L cho rằng P nhìn đều, L nói *“Mày nhìn cái gì”*, P nói *“Mày cúp cái pha xuống”*. L bức xúc, không nói gì trở về buồng giam và nảy sinh ý định dùng dao đâm P, L đi về chỗ nằm của mình lấy con dao cất giấu dưới gối từ trước, tay phải cầm cán dao, tay trái cầm chiếc áo khoác gió màu đen che tay cầm dao, đi đến chỗ phạm nhân P đang nằm tại hành lang đi lại trong buồng giam. Khi cách vị trí phạm nhân P nằm khoảng 50cm, L bỏ áo đang che trên tay ra, tay phải cầm dao, mũi dao hướng xuống đất, bất ngờ đâm 01 phát từ trên xuống dưới trúng vào mắt phải của phạm nhân P. Bị đâm bất ngờ, phạm nhân P lật người vùng dậy, L tiếp tục cầm dao bằng tay phải đâm tiếp phát thứ 2 trúng vào lưng bên phải của phạm nhân P, vừa đâm L vừa nói *“Nay tao đâm chết con chó này”*. Phạm nhân P đứng dậy lao về phía L và nói *“thằng Luận già, dám đâm bố mày à”*, đồng thời dùng chân đạp về phía L nhưng không trúng. Lúc này, các phạm nhân trong buồng giam đến can ngăn, nhưng L vẫn cầm dao trên tay và nói *“thằng nào vào tao đâm chết”* và lùi về phía cầu thang cuối buồng giam. Phạm nhân P được phạm nhân Vũ Mạnh T dùng chăn bịt vết thương để cầm máu, các phạm nhân khác trong buồng giam thông báo đến cán bộ trực trại. Thiếu tá Nguyễn Ngọc H là cán bộ trình sát trực trại, đến mở cửa buồng giam và thu giữ con dao trên tay của Trần Quốc L, đồng thời đưa phạm nhân Bùi Văn P đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, với 01 vết thương cung mày phải KT(03x01)cm lộ tổ chức mỡ, mắt phải sưng nề bầm tím, chảy máu nhãn cầu mềm, kết mạc phù nề cương tụ, phản xạ ánh sáng âm tính đồng tử 6mm, ánh đồng tử tối và 01 vết thương thành ngực sau bên phải KT(03x9,1)cm, thấu phổi, sau đó chuyển lên Bệnh viện hữu nghị Việt Đức Hà Nội cấp cứu và điều trị đến ngày 27/01/2022 ra viện với thương tích tổn thương màng phổi phải, khoét bỏ nhãn cầu phải. Sau khi xuất viện, phạm nhân Bùi Văn P được đưa về Trại giam Ninh Khánh tiếp tục cải tạo nhưng đến đầu tháng 6/2022 có biểu hiện đau đầu, khó ngủ, dễ nổi khùng, hay hò hét, cưỡi một mình. Ngày 10/6/2022, Trại giam Ninh Khánh đã đưa đến Bệnh viện tâm thần tỉnh Ninh Bình khám và điều trị với chuẩn đoán *“rối loạn nhân cách, hành vi do bệnh lý não, tổn thương não”*. Ngày 01/7/2022, Bùi Văn P ra viện với kết luận bệnh do *“Hội chứng sau chấn động não, thiếu máu não”*, tình trạng bệnh ổn định.

Sau khi sự việc xảy ra, cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu, chứng cứ liên quan, đồng thời làm việc với bị can và những người liên quan để làm rõ.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường; thu, tạm giữ đồ vật, tài liệu và mẫu vật như sau:**

- Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ án được xác định tại buồng giam giữ I.5, phân trại số 2, Trại giam Ninh Khánh, Bộ Công an, thuộc xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

+ Buồng giam giữ I.5 nằm ở góc Tây Nam của phân trại số 2, KT(17,3x6,3)m, cửa ra vào 2 cánh bằng kim loại, mở ra ngoài quay hướng Đông. Buồng giam được xây dựng kiên cố, chia làm 2 tầng có cầu thang lên tầng phía cuối buồng giam. Khu nằm ngủ của phạm nhân là thêm bê tông được xây dựng 2 bên buồng giam, hành lang đi lại ở giữa. Kích thước thêm bê tông tầng 1 rộng 2,1m, cao 0,2m được lát gạch bằng phẳng. Thêm phía Tây buồng giam được đánh số từ 01 đến 16 theo hướng Bắc - Nam, Trần Quốc L nằm ở vị trí số 2. Thêm phía Đông buồng giam được đánh số từ 01 đến 12 theo hướng Bắc - Nam.

+ Phía Bắc buồng giam ở giữa hai thêm bê tông có 01 cầu thang lên tầng 2 rộng 0,8m, có lan can lên xuống. Các vị trí nằm ở tầng 2 được thiết kế như tầng 1, phạm nhân Bùi Văn P nằm ở vị trí số 6.

+ Nhà tắm nằm ở phía Nam buồng giam, KT(4,3x6,3)m; cửa ra vào bằng gỗ, mở vào trong, KT(0,9x2,15)m.

+ Tại vị trí hành lang đi lại tầng 1, cách cửa ra vào buồng giam 2,7m, nơi phạm nhân Bùi Văn P nằm và bị đâm, có trải 01 chiếu cói KT(0,7x1,85)m dọc theo hướng Bắc - Nam. Trên mép chiếu có rải rác dính dị vật màu nâu trên diện KT(11x2)cm.

+ Trong buồng giam I.5, có một ruột chần màu trắng, KT(1,6x1,8)m, trên bề mặt ruột chần rải rác dính dị vật màu nâu trên diện KT(5x6)cm và (1x4)cm.

+ Trên tường phía Nam buồng giam có gắn 01 tivi nhãn hiệu Samsung và 01 camera; trên tường phía Bắc có gắn 01 camera.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra đã chụp ảnh, lập biên bản, vẽ sơ đồ hiện trường đồng thời thu giữ, niêm phong theo quy định của pháp luật gồm:

+ Thu giữ của Trần Quốc L 01 dao tự chế có chiều dài 19cm, chiều rộng nhất là 2,5cm, phần cán dao bằng gỗ dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có đầu nhọn và lưỡi sắc – niêm phong ký hiệu A1.

+ Trích xuất, thu giữ 02 video với dung lượng 273MB lưu trữ tại Camera an ninh lắp đặt tại buồng giam I.5 nơi xảy ra vụ việc, niêm phong vào 01 USB gửi giám định.

- Quá trình điều tra cơ quan điều tra còn thu giữ một số đồ vật, tài liệu liên quan sau:

+ Thu giữ mẫu máu của anh Bùi Văn P, niêm phong, ký hiệu M1 để gửi giám định.

+ Bà Nguyễn Thị Phê, mẹ đẻ bị can Trần Quốc L giao nộp 01 bản sao có chứng thực Tổ Quốc Ghi Công liệt sĩ Trần Văn T là bố đẻ của bị can Trần Quốc L.

*** Kết quả trưng cầu giám định như sau:**

- Trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, cơ chế hình thành vết thương đối với anh Bùi Văn P. Kết quả: Tại bản kết luận giám định pháp y về

thương tích số 029/2022/ThT-GDPY, ngày 14/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, kết luận:

“Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bùi Văn P do thương tích gây nên hiện tại là 60%. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do vật sắc nhọn trực tiếp gây nên”.

- Trung cầu giám định pháp y tâm thần và tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe đối với anh Bùi Văn P sau khi điều trị *“Hội chứng sau chấn động não, thiếu máu não”* tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Ninh Bình. Kết quả: Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 364/KLGD, ngày 25/11/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, kết luận:

“+ Trước, trong khi bị xâm hại sức khỏe của Bùi Văn P không có bệnh tâm thần, Bùi Văn P đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Sau khi bị xâm hại sức khỏe và hiện tại Bùi Văn P mắc bệnh hội chứng sau chấn động não mức độ suy nhược chấn thương, bệnh ở giai đoạn ổn định. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F07.2. Bệnh này do thương tích ngày 23/01/2022 gây nên. Bùi Văn P đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Căn cứ điểm 2 Mục II Bảng 3 di chứng rối loạn tâm thần và hành vi sau chấn thương, vết thương sọ não, tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y - pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bùi Văn P do bệnh tâm thần gây nên tại thời điểm giám định là 13%.

+ Căn cứ công văn số 7152/BYT-KCB ngày 28/9/2015 về việc hướng dẫn tổng hợp tổn thương cơ thể khi giám định pháp y và giám định pháp y tâm thần. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bùi Văn P là 65%”.

- Trung cầu giám định mẫu máu thu giữ của Bùi Văn P và mẫu máu bám dính trên chiếc dao. Kết quả: Tại bản kết luận giám định số 536/KL-KTHS-SH ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu máu của Bùi Văn P ký hiệu M1 thuộc nhóm máu O; Tìm thấy dấu vết máu người trên con dao gửi giám định ký hiệu A1. Tuy nhiên do lượng dấu vết ít, chất lượng kém nên không xác định được nhóm máu. Mẫu giám định M1 đã sử dụng hết; Hoàn lại mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1”

- Trung cầu giám định 02 tệp video được trích xuất từ camera an ninh trong buồng giam nơi xảy ra vụ việc. Kết quả: Tại bản kết luận giám định số 208/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 02/3/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“+ Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định.

+ Trích xuất được 13 ảnh từ tệp tin video có tên “San-duoi.mp4”, 15 ảnh từ tệp tin video có tên “San-tren.mp4” mô tả diễn biến, nội dung liên quan đến vụ cố ý gây thương tích. Ảnh trích xuất được in và mô tả nội dung sự việc trong bản ảnh kèm theo kết luận”.

+ Sao lưu 02 tệp tin Video sang đĩa DVD”.

+ Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh gồm 30 trang A4 và 01 đĩa DVD trong có giữ liệu gửi giám định”.

- Tiến hành thông báo kết luận giám định kỹ thuật số và dữ liệu điện tử cùng 28 ảnh được trích xuất từ 02 tệp video gửi giám định, kết quả: “Trần Quốc L và anh Bùi Văn P đều xác nhận 28 ảnh được trích xuất từ 02 tệp video gửi giám định mô tả đúng diễn biến, nội dung vụ việc Trần Quốc L đã dùng dao đâm anh P tối ngày 23/01/2022 tại buồng giam giữ I.5, phân trại số 2, Trại giam Ninh Khánh, Cục C10 - Bộ Công an”

*** Về xử lý tài liệu, đồ vật, tài sản và vật chứng đã thu giữ, tạm giữ:**

- Đối với 01 USB có dữ liệu điện tử ghi lại nội dung vụ việc được trích xuất từ camera an ninh tại buồng giam sau khi giám định được niêm phong chuyển thành tài liệu trong hồ sơ vụ án.

- Vật chứng còn lại là 01 dao tự chế có chiều dài 19cm, chiều rộng nhất là 2,5cm, phần cán dao bằng gỗ dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có đầu nhọn và lưỡi sắc. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình để quản lý và xử lý theo quy định của pháp luật.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình Bùi Văn P cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện, chi phí viện phí được Trại giam Ninh Khánh phối hợp cùng gia đình P chi trả. Quá trình điều tra, bị can Trần Quốc L chưa bồi thường gì cho bị hại Bùi Văn P. Bị hại Bùi Văn P cùng gia đình và đại diện Trại giam Ninh Khánh không yêu cầu đề nghị bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-P2 ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, đã truy tố Trần Quốc L ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội “Giết người”. Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc L phạm tội “Giết người” chưa đạt. Căn cứ điểm n, p khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s, x khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 57; điểm c khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 và Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Trần Quốc L từ 14 đến 15 năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với Bản án số 822/2013/HSPT ngày 24/12/2013 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt Trần Quốc L tù chung thân về tội “Giết người”. Buộc bị cáo Trần Quốc L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2013. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/5/2013.

Về trách nhiệm Dân sự: Bị hại Bùi Văn P cùng gia đình và đại diện Trại giam Ninh Khánh không yêu cầu đề nghị bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế có chiều dài 19cm, chiều rộng nhất là 2,5cm, phần cán dao bằng gỗ dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có đầu nhọn và lưỡi sắc.

Về án phí: bị cáo là người cao tuổi và là con Liệt sỹ nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc L phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật của bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo L tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo L đã khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Luận có bố đẻ là liệt sỹ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt so với mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình để bị cáo Trần Quốc L yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng bị cáo Trần Quốc L đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 029/2022/ThT- GĐPY ngày 14/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình; Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 364/KLGD, ngày 25/11/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương; Bản kết luận giám định số 536/KL-KTHS-SH ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; Bản kết luận giám định số 208/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 02/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; Công văn số 2961/C09-P3 ngày 31/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an bổ sung kết luận giám định số 3602/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của Viện khoa học hình sự bộ Công an. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân trong quá trình sinh hoạt giữa phạm nhân Trần Quốc L và phạm nhân Bùi Văn P xảy ra trước đó. Khoảng 19 giờ 05 phút, ngày 23/01/2022, tại buồng giam giữ I.5, phân trại số II, Trại giam Ninh Khánh - Cục C10 - Bộ Công an ở xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, Trần Quốc L đã dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm đâm 02 nhát trúng vào mắt phải và lưng là vùng trọng yếu trên cơ thể của phạm nhân Bùi Văn P. Hậu quả Bùi Văn P bị tổn thương màng phổi phải, khoét bỏ nhãn cầu phải và bị hội chứng sau chấn động não mức độ suy nhược chấn thương, tổn hại 65% sức khỏe, P không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của Trần Quốc L. Hành vi nêu trên của Trần Quốc L là phạm tội “*Giết người*”, thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*” và “*Tái phạm nguy hiểm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định được quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Điều 123. Tội Giết người.

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a).....

.....

n). Có tính chất côn đồ.

.....

p) Tái phạm nguy hiểm;

.....

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo Trần Quốc L là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của Trần Quốc L xâm phạm trực tiếp tính mạng, sức khỏe, coi thường mạng sống của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo sợ, bất bình trong môi trường trại giam cải tạo. Hậu quả P không chết chỉ bị suy giảm 65% sức khỏe là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo Trần Quốc L. Do vậy hành vi nêu trên của bị cáo Trần Quốc L là đặc biệt nghiêm trọng, lần phạm tội này của L thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, cần phải xử lý thật nghiêm minh để răn đe và phòng chống loại tội phạm tương tự. Khi áp dụng hình phạt, cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bổ đề là Liệt sỹ. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng quy định về phạm tội chưa đạt và phải xử lý bị cáo L thật nghiêm khắc trước pháp luật, bằng hình phạt tù không thời hạn cách ly bị cáo khỏi xã hội để cải tạo bị cáo răn đe phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử thấy cần tổng hợp với hình phạt của Bản án này với Bản án số 822/2013/HSPT ngày 24/12/2013 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt Trần Quốc L tù chung thân về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự

[4] Về trách nhiệm Dân sự: Bị hại Bùi Văn P phải cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện, chi phí viện phí được Trại giam Ninh Khánh phối hợp cùng gia đình P chi trả. Quá trình điều tra, bị cáo Trần Quốc L chưa bồi thường cho bị hại Bùi Văn P. Tuy nhiên, bị hại Bùi Văn P cùng gia đình và đại diện Trại giam Ninh Khánh không yêu cầu đề nghị bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng, công cụ 01 con dao kim loại đầu nhọn bị cáo đã dùng vào việc phạm tội:

[6] Hội đồng xét xử kiến nghị Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng(Cục C10) và Trại giam Ninh Khánh thuộc Bộ Công an tăng cường công tác quản lý phạm nhân, có biện pháp để phòng chống tội phạm xảy ra trong quá trình giam giữ, cải tạo tại trại giam.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Quốc L bị kết án có tội nhưng là người cao tuổi nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điểm n, p khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57; các điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc L phạm tội “*Giết người*” (*Chưa đạt*). Xử phạt bị cáo Trần Quốc L 16 (mười sáu) năm tù. Tổng hợp hình phạt của Bản này với Bản án số 822/2013/HSPT ngày 24/12/2013 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội đã xử phạt Trần Quốc L tù chung thân về tội “*Giết người*”. Buộc bị cáo Trần Quốc L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai Bản án là **tù chung thân**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 29/5/2013.

2. Về xử vật chứng của vụ án : Tịch thu tiêu hủy vật chứng, công cụ mà bị cáo đã dùng vào việc phạm tội: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 dao tự chế có chiều dài 19cm, chiều rộng nhất là 2,5cm, phần cán dao bằng gỗ dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có đầu nhọn và lưỡi sắc. (*Chi tiết vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình*).

3. Án phí: Bị cáo Trần Quốc L không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (01 bản);
 - VKSND cấp cao (01 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (04 bản);
 - Phòng PC01 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng PC10 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Trại tạm giam (01 bản);
 - Bị cáo (01 bản);
 - Luật sư (01 bản);
 - Bị hại (01 bản);
 - Người CQLNVLQĐVA Trại giam Ninh Khánh (01 bản);
 - Sở tư pháp (01 bản);
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (01 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Đức Hiệp**